**Thủ tục: *Xét cấp kinh phí hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh và sinh viên.***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | **1. Đối với trẻ em 3-5 tuổi, học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục (thuộc Nhóm 1) trực thuộc Ủy ban nhân dân 6 tỉnh Lào Cai, Hà Giang, Điện Biên, Lai Châu, Nghệ An, Kon Tum:**  **Bước 1:** Đầu năm học, cơ sở giáo dục có học sinh dân tộc rất ít người theo học tổ chức phổ biến, thông báo rộng rãi, hướng dẫn cho cha mẹ (hoặc người giám hộ, người nhận nuôi) trẻ mẫu giáo hoặc học sinh, sinh viên thuộc đối tượng được hưởng chính sách viết, gửi đơn đề nghị hỗ trợ học tập.  **Bước 2:** Cha mẹ (hoặc người giám hộ, người nhận nuôi) trẻ mẫu giáo hoặc học sinh, sinh viên khi đến nộp đơn tại cơ sở giáo dục phải xuất trình bản gốc và 01 bản sao các loại giấy tờ quy định về hồ sơ xét cấp hỗ trợ chi phí học tập. Người nhận hồ sơ đối chiếu bản sao với bản gốc, ký xác nhận tính xác thực của bản sao và ghi rõ họ tên vào bản sao để đưa vào hồ sơ.  **Bước 3:** Trong vòng 45 ngày, kể từ ngày khai giảng năm học, cơ sở giáo dục lập danh sách trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên được đề nghị cấp tiền hỗ trợ học tập, kèm hồ sơ xét cấp, gửi đến phòng giáo dục và đào tạo (đối với các cơ sở giáo dục do Uỷ ban nhân dân cấp huyện quản lý) hoặc sở giáo dục và đào tạo (đối với cơ sở giáo dục do Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh quản lý).  **Bước 4:** Trong vòng 15 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ, sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo tổ chức thẩm định hồ sơ, phê duyệt danh sách đối tượng được hưởng và thông báo kết quả đến các cơ sở giáo dục.  **Bước 5:** Các cơ sở giáo dục niêm yết công khai danh sách đối tượng được hưởng và thực hiện chi trả ngay sau khi nhận được thông báo kết quả.  **2. Đối với học sinh, sinh viên học tại các cơ sở dạy nghề (thuộc Nhóm 2) trực thuộc Uỷ ban nhân dân 6 tỉnh Lào Cai, Hà Giang, Điện Biên, Lai Châu, Nghệ An, Kon Tum:**  **Bước 1:** Đầu năm học khoá học cơ sở dạy nghề có học sinh dân tộc rất ít người theo học tổ chức phổ biến, thông báo rộng rãi, hướng dẫn cho học sinh, sinh viên thuộc đối tượng được hưởng chính sách viết, gửi đơn đề nghị hỗ trợ học tập.  **Bước 2:** Học sinh, sinh viên khi đến nộp đơn tại cơ sở dạy nghề phải xuất trình bản gốc và 01 bản sao các loại giấy tờ quy định về hồ sơ. Người nhận hồ sơ đối chiếu bản sao với bản gốc, ký xác nhận tính xác thực của bản sao và ghi rõ họ tên vào bản sao để đưa vào hồ sơ.  Trong vòng 45 ngày, kể từ ngày khai giảng năm học/khoá học, tất cả cơ sở dạy nghề đóng trên địa bàn huyện lập danh sách học sinh, sinh viên được đề nghị cấp tiền hỗ trợ học tập, kèm hồ sơ xét cấp, gửi đến phòng lao động - thương binh và xã hội cấp huyện.  **Bước 3:** Trong vòng 15 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ, phòng lao động - thương binh và xã hội tổ chức thẩm định hồ sơ, phê duyệt, niêm yết công khai danh sách đối tượng được hưởng và thực hiện việc chi trả.  **3. Đối với trẻ mẫu giáo 3 - 5 tuổi, học sinh, sinh viên thuộc đối tượng được hưởng ở Nhóm 1 và Nhóm 2 đang học tại các cơ sở giáo dục, cơ sở dạy nghề do Trung ương quản lý và các cơ sở giáo dục, cơ sở dạy nghề trực thuộc Uỷ ban nhân các tỉnh, thành phố khác với 6 tỉnh Lào Cai, Hà Giang, Điện Biên, Lai Châu, Nghệ An, Kon Tum:**  **Bước 1:** Đầu năm học/khoá học, cơ sở giáo dục và cơ sở dạy nghề có trẻ, học sinh, sinh viên dân tộc rất ít người theo học tổ chức phổ biến, thông báo rộng rãi và hướng dẫn cho cha mẹ (người giám hộ, người nhận nuôi) trẻ em học mẫu giáo hoặc học sinh, sinh viên thuộc đối tượng được hưởng chính sách viết, gửi đơn đề nghị hỗ trợ học tập.  **Bước 2:** Trong vòng 30 ngày, kể từ ngày khai giảng năm học/khoá học, cha mẹ (người giám hộ, người nhận nuôi) trẻ em học mẫu giáo hoặc học sinh, sinh viên phải làm đơn đề nghị cấp tiền hỗ trợ học tập, có xác nhận của cơ sở giáo dục, cơ sở dạy nghề nơi đang theo học gửi đến phòng lao động - thương binh và xã hội cấp huyện nơi gia đình cư trú, kèm bản sao chứng thực các loại giấy tờ quy định.  Trường hợp tại nơi theo học mà trẻ, học sinh, sinh viên đang được hưởng chính sách cùng tính chất, nhưng có mức ưu đãi thấp hơn chính sách hỗ trợ học tập quy định tại Thông tư này, cơ sở giáo dục, cơ sở dạy nghề phải ghi rõ mức được hưởng, thời gian hưởng/năm và xác nhận cụ thể thời gian ngừng cấp để phòng lao động - thương binh và xã hội có cơ sở xét duyệt.  Trường hợp tại nơi theo học mà trẻ, học sinh, sinh viên đang được hưởng chính sách cùng tính chất, nhưng có mức ưu đãi cao hơn chính sách hỗ trợ học tập quy định tại Thông tư này thì chỉ được tiếp tục hưởng chính sách đang thực hiện tại cơ sở giáo dục, cơ sở dạy nghề mà trẻ, học sinh, sinh viên theo học.  **Bước 3:** Trong vòng 15 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ, phòng lao động - thương binh và xã hội tổ chức thẩm định, phê duyệt, niêm yết công khai danh sách đối tượng được hưởng và thực hiện chi trả. |
| **Cách thức thực hiện** | Trực tiếp tại cơ quan hành chính hoặc qua đường bưu điện |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ** | a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:  - Đơn đề nghị hỗ trợ học tập *(theo mẫu);*  - Giấy khai sinh (bản sao);  - Giấy chứng nhận hộ nghèo do uỷ ban nhân dân cấp xã cấp (bản sao).  - Đơn đề nghị hỗ trợ học tập và bản sao giấy khai sinh chỉ phải nộp lần đầu khi đề nghị xét cấp trong cùng một cơ sở giáo dục.  b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ). |
| **Thời gian giải quyết** | Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. |
| **Cơ quan thực hiện** | Cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông |
| **Đối tượng thực hiện** | Tổ chức, cá nhân. |
| **Kết quả** | Quyết định hành chính. |
| **Lệ phí** | Không |
| **Tên mẫu đơn, tờ khai** | - Đơn đề nghị hỗ trợ học tập (*dùng cho cha mẹ trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông* - *Phụ lục I Thông tư liên tịch số 03/2012/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH, ngày 19/1/2012).*  - Đơn đề nghị hỗ trợ học tập *(Dùng cho học sinh, sinh viên học tại các trường, khoa dự bị đại học, các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và cơ sở dạy nghề - Phụ lục II Thông tư liên tịch số 03/2012/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH 19/1/2012).* |
| **Yêu cầu, điều kiện** | 1. Điều kiện được hưởng chính sách hỗ trợ học tập: Trẻ em 3 -5 tuổi, học sinh, sinh viên thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 1 của *Thông tư liên tịch số 03/2012/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH, ngày 19/1/2012* (Trẻ em 3 - 5 tuổi, học sinh, sinh viên 9 dân tộc rất ít người Ơ Đu, Pu Péo, Si La, Rơ Măm, Cống, Brâu, Bố Y, Mảng, Cờ Lao có gia đình cư trú tại 6 tỉnh Lào Cai, Hà Giang, Điện Biên, Lai Châu, Nghệ An, Kon Tum đang học tập trong các cơ sở giáo dục, đào tạo và dạy nghề công lập ở các tỉnh, thành phố của Việt Nam). được hưởng chính sách hỗ trợ học tập khi đáp ứng hai điều kiện sau đây:  - Có gia đình cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại các văn bản dưới đây:  - Quyết định số 164/2006/QĐ-TTg ngày 11/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư Chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2006-2010 (Chương trình 135 giai đoạn II);  - Quyết định số 113/2007/QĐ-TTg ngày 20/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách xã hoàn thành mục tiêu Chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã vùng đồng bào dân tộc, miền núi, biên giới và vùng sâu, vùng xa giai đoạn 1999-2005, bổ sung các xã, thôn, bản vào diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn II và xã vùng bãi ngang ven biển và hải đảo vào diện đầu tư của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo giai đoạn 2006-2010;  - Quyết định số 01/2008/QĐ-UBDT ngày 11/01/2008 của Ủy ban Dân tộc về việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn thuộc xã khu vực II vào diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn II;  - Quyết định số 69/2008/QĐ-TTg ngày 28/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt bổ sung danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư Chương trình 135 giai đoạn II và danh sách xã ra khỏi diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn II;  - Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo;  - Quyết định số 1105/QĐ-TTg ngày 28/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt bổ sung danh sách các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư Chương trình 135 giai đoạn II và danh sách xã hoàn thành mục tiêu, ra khỏi diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn II.  2. Là nhân khẩu thuộc hộ nghèo (chuẩn nghèo theo quy định của Chính phủ và hộ nghèo theo quyết định của Uỷ ban nhân dân cấp huyện từng năm). |
| **Căn cứ pháp lý** | *- Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ*  *- Nghị định số 74/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ;*  *- Thông tư liên tịch số 20/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 30/5/2014 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính và Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;*  *- Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 16/7/2015 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính và Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.* |

**Phụ lục I**

*(Kèm theo Thông tư liên tịch số 03/2012/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTB&XH ngày 19/01/2012 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HỌC TẬP**

*(Dùng cho cha mẹ trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông)*

Kính gửi: (tên cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông)

Họ và tên:

Cư trú tại:

Là Cha/mẹ (hoặc người giám hộ, nhận nuôi) của em:

Sinh ngày:

Dân tộc:

Hiện đang học tại lớp:

Trường:

Thuộc đối tượng được hưởng chi phí hỗ trợ học tập theo quy định tại Quyết định số 2123/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

Tôi làm đơn này đề nghị các cấp quản lý xem xét, giải quyết cấp tiền hỗ trợ học tập theo quy định và chế độ hiện hành.

*..., ngày tháng năm*

**Người làm đơn**

*(Ký tên và ghi rõ họ tên)*

**Xác nhận của cơ sở giáo dục**

Cơ sở giáo dục: ................................................................................................

Xác nhận trẻ/học sinh: .....................................................................................

Hiện là học sinh lớp:…………………………………………………………..

Các chi tiết nêu trong đơn là phù hợp với hồ sơ mà cơ sở giáo dục đang quản lý.

Kỷ luật: ................................................................(ghi rõ mức độ kỷ luật, nếu có).

Đang hưởng chính sách cùng tính chất tại trường (nếu có), số tiền: ...............đồng/tháng và được hưởng….. tháng/năm.

Đơn vị chúng tôi sẽ ngừng cấp chính sách cho học sinh/sinh viên trên tại trường từ tháng…năm…(1); đề nghị cơ quan quản lý cấp trên xem xét, phê duyệt tiền hỗ trợ học tập cho trẻ/học sinh nói trên theo quy định và chế độ hiện hành.

........., ngày ..... tháng ..... năm ...........

**Thủ trưởng đơn vị**

(Ký tên, đóng dấu)

(1) Chỉ áp dụng trong trường hợp chính sách đang hưởng tại nơi học thấp hơn chính sách hỗ trợ học tập quy định tại Thông tư này; trường hợp chính sách đang hưởng cao hơn thì tiếp tục hưởng tại nơi đang theo học, không gửi đơn đề nghị nữa.

**Phụ lục II**

*(Kèm theo Thông tư liên tịch số 03/2012/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTB&XH ngày 19/01/2011 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HỌC TẬP**

*(Dùng cho học sinh, sinh viên học tại các trường, khoa dự bị đại học, các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và cơ sở dạy nghề)*

Kính gửi: Phòng lao động - thương binh và xã hội (cấp huyện)

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc:

Ngành học: Mã số học sinh/sinh viên:

Họ tên cha/mẹ học sinh, sinh viên:

Nơi cư trú của gia đình:

Thuộc đối tượng được hưởng chi phí hỗ trợ học tập theo QĐ số 2123/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển giáo dục đối với các dân tộc rất ít người giai đoạn 2010- 2015.

Tôi làm đơn này đề nghị các cấp quản lý xem xét, giải quyết cấp tiền hỗ trợ học tập theo quy định và chế độ hiện hành.

…, ngày tháng năm

**Người làm đơn**

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

**Xác nhận của cơ sở giáo dục, cơ sở dạy nghề**

Cơ sở giáo dục/dạy nghề: ......................................................................................

Xác nhận anh/chị: .................................................

Hiện là học sinh, sinh viên năm thứ ..... Học kỳ: ..............Năm học.......lớp ............. khoa ......... khóa học.......... thời gian khóa học..........(năm) hệ đào tạo .........................

Các chi tiết nêu trong đơn là phù hợp với hồ sơ mà cơ sở giáo dục/dạy nghề đang quản lý.

Kỷ luật: ..............................................(ghi rõ mức độ kỷ luật, nếu có).

Đang hưởng chính sách cùng tính chất tại trường (nếu có), số tiền: ...............đồng/tháng và được hưởng….. tháng/năm.

Đơn vị chúng tôi sẽ ngừng cấp chính sách cho học sinh/sinh viên trên tại trường từ tháng…năm…(1); đề nghị phòng lao động - thương binh và xã hội xem xét, giải quyết tiền hỗ trợ học tập cho anh/chị nói trên theo quy định và chế độ hiện hành.

........., ngày ..... tháng ..... năm ...........

**Thủ trưởng đơn vị**

(Ký tên, đóng dấu)

(1) Chỉ áp dụng trong trường hợp chính sách đang hưởng tại nơi học thấp hơn chính sách hỗ trợ học tập quy định tại Thông tư này; trường hợp chính sách đang hưởng cao hơn thì tiếp tục hưởng tại nơi đang theo học, không gửi đơn đề nghị nữa.